

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/HS-ST
Ngày 28-04-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hoa và bà Nguyễn Thị Huê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thu Ngân - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2025/TLST-HS ngày 27/03/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2025/QĐXXST-HS ngày 14/04/2025 đối với bị cáo:

Ngô Giang N, sinh năm 1990 tại Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố N, phường L, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quang T và bà Ngô Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 28/12/2021, Chủ tịch UBND xã Tiên Hải (nay là phường Lam Hạ), thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong ngày 28/03/2022; bị bắt, tạm giữ ngày 22/11/2024, tạm giam từ ngày 01/12/2024 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Bùi Minh L, sinh năm 2000; trú tại: Thôn N, xã T, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Lê Xuân D, sinh năm 1979; trú tại: Thôn M, xã T, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 22/11/2024, Ngô Giang N đang ở nhà thì Bùi Minh L gọi điện cho N nói: “*Anh ơi, để cho em năm trăm*”. Hiểu ý L hỏi mua năm trăm nghìn đồng tiền ma túy, N đồng ý nói: “*Ừ, đi đến qua ngã tư lối vào nhà anh khoảng 100m*” rồi lấy trong túi áo khoác đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng, bên trong có chứa 37

viên ma túy loại hồng phiến, N lấy 05 viên ma túy hồng phiến gói lại bằng mảnh nilon màu xanh cầm ở tay phải, cất số ma túy còn lại vào bên trong túi áo khoác với mục đích nếu có ai hỏi mua thì bán rồi đi ra chỗ hẹn để bán ma túy cho L. Khoảng 10 phút sau L cùng với Lê Xuân D đi đến, L đưa cho N số tiền 500.000đồng, N cầm tiền rồi đưa lại cho L gói nilon màu xanh bên trong có 05 viên ma túy loại hồng phiến. L đem số ma túy mua được của N về sử dụng một mình hết. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L lại gọi điện cho N hỏi mua 500.000đồng ma túy. N đồng ý, tiếp tục hẹn L đến điểm hẹn lúc trước rồi lấy 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 32 viên ma túy loại hồng phiến trong túi áo khoác ra, N lấy 05 viên ma túy hồng phiến gói lại bằng mảnh nilon màu xanh cầm ở tay phải, cất số ma túy còn lại vào bên trong túi áo khoác rồi đi ra chỗ hẹn để bán ma túy cho L. N đứng chờ một lát thì L đi đến, N chưa kịp nhận tiền và đưa ma túy cho L thì bị tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Tiên Hải, thành phố Phủ Lý phát hiện, bắt giữ quả tang.

Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh, bên trong chứa 05 viên nén hình tròn màu đỏ thu trong lòng bàn tay phải của Ngô Giang N được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa viền màu đỏ, bên trong chứa 27 viên nén hình tròn màu đỏ thu trong túi áo khoác phía trước bên phải của Ngô Giang N được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT02 và 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng vỏ màu xanh.

Đối với số tiền 500.000đồng Ngô Giang N có được do bán trái phép chất ma túy cho Bùi Minh L trưa ngày 22/11/2024, N đã sử dụng cá nhân hết.

Tại bản Kết luận giám định số 924/KL-KTHS ngày 28/11/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam đã kết luận: “*Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,492gam, loại Methamphetamine. Mẫu viên nén màu đỏ trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,685gam, loại Methamphetamine*”.

Bản Cáo trạng số 70/CT-VKS-PL ngày 25/03/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Ngô Giang N về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quan điểm không thay đổi, bổ sung nội dung đã truy tố đối với bị cáo Ngô Giang N, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 38, Điều 47 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Hình phạt chính: Xử phạt Ngô Giang N từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù.
- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền Ngô Giang N từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước.
- Xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ngô Giang N đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Giang N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ của vụ án được thẩm tra tại phiên tòa như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng; kết luận giám định về ma túy; lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; lý lịch tư pháp của bị cáo và các tài liệu khác trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 22/11/2024, tại khu vực tổ dân phố N, phường L, thành phố Phủ Lý, Ngô Giang N bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt giữ quả tang bán trái phép 0,492gam chất ma túy loại Methamphetamine cho Bùi Minh L với giá 500.000đồng, đồng thời N còn cất giấu trong túi áo khoác 2,685gam chất ma túy loại Methamphetamine mục đích để đem bán kiếm lời. Mở rộng điều tra xác định trước đó vào khoảng 11 giờ cùng ngày, cũng tại tổ dân phố N, phường L, thành phố Phủ Lý, Ngô Giang N đã bán trái phép cho Bùi Minh L 05 viên ma túy loại Methamphetamine với giá 500.000đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Ngô Giang N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp: “*Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

4.1. Về nhân thân: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhân thân xấu do đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn có thời hạn về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

4.2. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định của Bộ luật Hình sự.

4.3. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện; có người thân (bố đẻ) là người có công được Nhà nước tặng thưởng

Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

5.1. Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mức độ nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và các chất gây nghiện trực tiếp là các hoạt động mua, bán, tàng trữ chất ma túy, gây mất trật tự, an toàn cho xã hội, làm nảy sinh tệ nạn ma túy là mầm mống, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm. Bị cáo là người đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý xử hành chính về hành vi vi phạm liên quan đến ma túy nhưng đã không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân, sống có ích mà lại thực hiện tội phạm về ma túy do cố ý, thể hiện bản chất coi thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm bị cáo đã thực hiện và nhân thân xấu của bị cáo mới có đủ tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tội phạm.

5.2. Hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện tội phạm với mục đích vụ lợi, kiếm lời bất chính. Do vậy, việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền là cần thiết, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và hiệu quả răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết khác của vụ án:

6.1. Đối với hành vi của Bùi Minh L 02 lần mua ma túy của Ngô Giang N, quá trình điều tra đã xác định: Lần thứ nhất khoảng 11 giờ ngày 22/11/2024 L mua của N 500.000đồng ma túy và đã sử dụng hết, do đó Phòng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L bằng hình thức: “*Cảnh cáo*” về hành vi: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” là phù hợp. Lần thứ hai khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, L gọi điện hỏi mua của N 500.000đồng ma túy nhưng chưa giao tiền và chưa nhận ma túy nên hành vi lần này của L chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với L là có căn cứ.

6.2. Đối với Lê Xuân D là người chứng kiến việc Bùi Minh L mua ma túy của Ngô Giang N, quá trình điều tra do xác định D không biết L đến nhà N để mua ma túy, không góp tiền cùng mua ma túy và sử dụng ma túy với L, sau khi chứng kiến L mua ma túy của N, D bị ngã, đau chân chưa đi trình báo kịp thời với cơ quan chức năng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy của N thì N đã bị bắt, do đó Cơ quan điều tra xác định hành vi nêu trên của D không cấu thành tội phạm, không xem xét, xử lý đối với D là có cơ sở.

6.3. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Ngô Giang N khai ngày 21/11/2024 N mua của một người đàn ông không quen biết ở tổ dân phố Bảo Lộc 1, phường Thanh Châu, thành phố Phủ Lý 40 viên ma túy hồng phiến với giá 2.400.000đồng, N mang số ma túy mua được về để bán kiếm lời và sử dụng. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ của người đã bán ma túy cho N, do đó không có cơ sở để xem xét, xử lý trong vụ án là có căn cứ.

[7] Về tiền do phạm tội mà có: Đối với số tiền 500.000đồng bị cáo Ngô Giang N có được do bán trái phép chất ma túy cho Bùi Minh L trưa ngày 22/11/2024, N đã

sử dụng chi tiêu hết cho mục đích cá nhân. Xét thấy, đây là khoản tiền do phạm tội mà có nên sẽ truy thu để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[8] Về vật chứng và xử lý vật chứng của vụ án:

8.1. Đối với chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của Ngô Giang, được bị cáo sử dụng để liên lạc, trao đổi về việc mua bán trái phép chất ma túy nên là công cụ phạm tội, sẽ bị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

8.2. Đối với toàn bộ số Methamphetamine hoàn trả sau giám định cùng bao gói là vật Nhà nước quy định cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 và khoản 5 Điều 251, các Điều 35, 38, 47, 50, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, các điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Giang N phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo 09 (*chín*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 22/11/2024.

2. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Ngô Giang N 10.000.000đồng (*Mười triệu đồng*) sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Truy thu tiền do phạm tội mà có: Buộc bị cáo Ngô Giang N phải giao nộp lại số tiền 500.000đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) do phạm tội mà có để tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Xử lý vật chứng:

4.1. Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (*một*) phong bì niêm phong ký hiệu: “ĐT01- Điện thoại của Ngô Giang Nam sau khi khai thác dữ liệu”, mặt sau của phong bì có chữ ký của Điều tra viên và đóng dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam; tình trạng: Còn nguyên vẹn, số lượng: 01 cái.

4.2. Tịch thu, tiêu hủy 02 (*hai*) phong bì niêm phong đều có số 924/KTHS, mặt trước các phong bì ghi: “*Mẫu vật hoàn trả QT01*”, “*Mẫu vật hoàn trả QT02*”, mặt sau của các phong bì đều có chữ ký, đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 26/03/2025.

5. Án phí: Bị cáo Ngô Giang N nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Bị cáo Ngô Giang N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thanh Sơn